

Số: 29/BC-CTCPDK

Hải Dương, ngày 03 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG
Năm 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800012519
- Vốn điều lệ: 61.649.440 nghìn đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Đường Tân Dân, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương.
- Số điện thoại: 0220 3891 845
- Số fax/Fax: 0220 3891 845
- Website: dangkiemhaiduong.com
- Mã cổ phiếu: HTK

I. Quá trình hình thành và phát triển

1. Quá trình hình thành và phát triển:

Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được thành lập theo Quyết định số 1134/QĐ-UB ngày 25/7/1995 của UBND tỉnh Hải Hưng về việc thành lập “Trạm đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ” gọi tắt là “Trạm đăng kiểm ô tô” với số biên chế ban đầu là 05 cán bộ; đến năm 1997 tách tỉnh Hải Hưng thành 02 tỉnh Hải Dương và Hưng Yên lúc đó Trạm Đăng kiểm ô tô Hải Dương có 07 cán bộ; Quyết định số 4922/2005/QĐ-UBND ngày 28/10/2005 của UBND tỉnh Hải Dương về việc đổi tên Trạm Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ thành Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Giao thông vận tải.

Ngày 17/7/2012 UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 1621/QĐ-UBND về chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương như tổ chức thực hiện việc đăng kiểm, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ theo quy định.

Ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 473/TTg-ĐMDN về việc phê duyệt danh mục đơn vị sự nghiệp thuộc Sở GTVT Hải Dương được cổ phần hoá từ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương.

Ngày 01/10/2018 hoạt động với pháp nhân mới với mã số doanh nghiệp 0800012519 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 26/9/2018.

2. Các sự kiện khác: Không.

II. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

1. Ngành nghề kinh doanh:

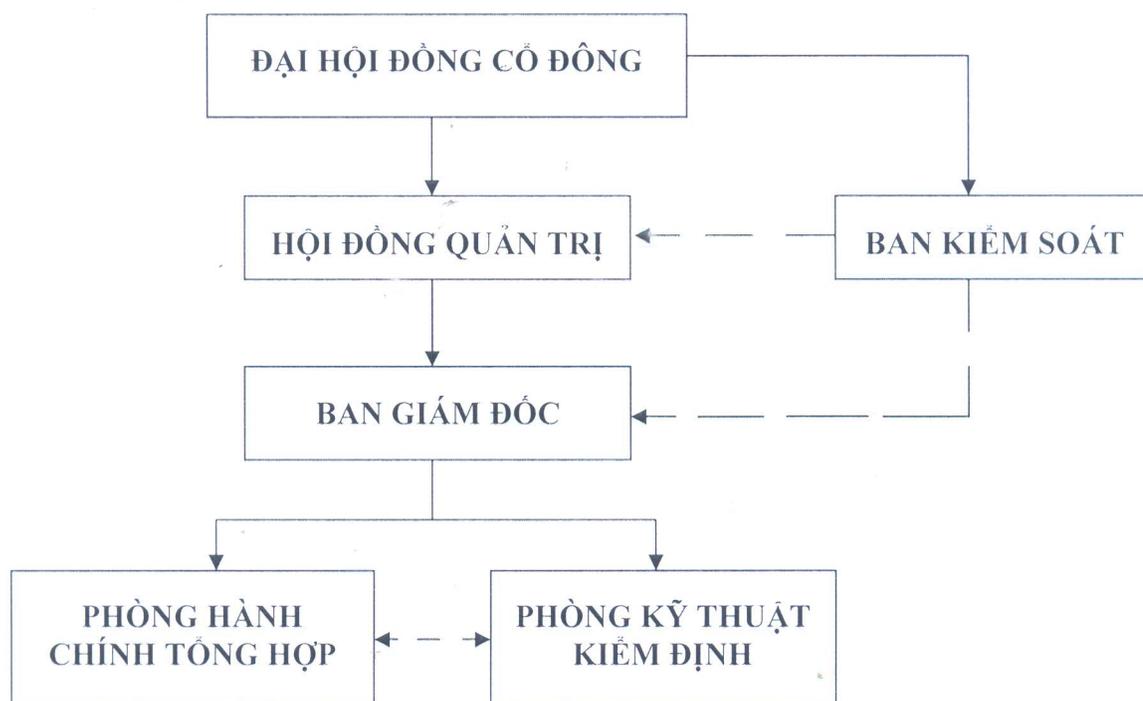
STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm định và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường các phương tiện cơ giới giao thông đường bộ; Nghiệm thu, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo; Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị trong khai thác sử dụng, thiết bị nâng, thiết bị gắn phương tiện cơ giới giao thông đường bộ	7120
2	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô và xe có động cơ khác	4530
3	Bảo hiểm phi nhân thọ Chi tiết: Bán bảo hiểm xe cơ giới đường bộ	6512
4	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
9	Công thông tin	6312
10	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, thiết kế cải tạo phương tiện cơ giới giao thông đường bộ;	7110
11	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo, tư vấn lắp đặt thiết bị hỗ trợ giám sát	7310
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
13	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Tư vấn đào tạo và đào tạo các ngành nghề cơ khí, lái xe, lái tàu, xây dựng, điện, tin học, đào tạo định hướng xuất khẩu lao động	8531
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ phụ trợ vận tải. Đại lý vận tải	5229
15	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
16	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, siêu thị	5510
17	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
18	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi; xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	4299

21	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt kết cấu thép, khung nhà thép	4329
24	Xây dựng nhà để ở	4101
25	Xây dựng nhà không để ở	4102
26	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27	Phá dỡ	4311
28	Xây dựng công trình đường bộ	4212

2. Địa bàn kinh doanh: Trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các tỉnh lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị.



b) Cơ cấu bộ máy quản lý.

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên.

+ Ông Hoàng Trọng Khuê – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Ông Nguyễn Ngọc Hiếu – Thành viên, kiêm Giám đốc.

+ Ông Vũ Văn Tuyên – Thành viên, kiêm phó Giám đốc.

+ Ông Trần Văn Phòng – Thành viên.

+ Ông Lưu Văn Sơn – Thành viên.

- Ban kiểm soát: 03 thành viên

+ Bà Nguyễn Thị Phương Mai – Trưởng Ban kiểm soát.

- + Ông Nguyễn Duy Huy – Thành viên.
- + Ông Nguyễn Xuân Hoà – Thành viên.
- Các công ty con, công ty liên kết
- + Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương.
- + Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới – 3401D.
- + Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới – 3403D.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trên cơ sở chỉ tiêu sẽ thực hiện trong những năm cổ phần hóa, kế hoạch của Sở Giao thông vận tải và Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Trong những năm tới mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh từng bước vững chắc, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn được vốn, cải thiện điều kiện làm việc, ổn định việc làm, không ngừng đào tạo và đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho CBCNV, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Với mô hình doanh nghiệp, hoạt động theo Điều lệ công ty cổ phần, công ty muốn tồn tại và phát triển bền vững, có chỗ đứng vững chắc trên thị trường, từng bước mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

- Củng cố, phát huy những ngành nghề truyền thống như:

- + Kiểm định an toàn kỹ thuật và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

- + Cấp giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo.

- + Thu phí bảo trì đường bộ.

- + Bán bảo hiểm cho xe cơ giới.

- + Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, ...

- + Đầu tư phát triển thêm một số sản phẩm và ngành nghề kinh doanh

- Đầu tư thêm một số máy móc, thiết bị mới, hiện đại nhằm tăng khả năng thực hiện các dịch vụ, năng lực cho Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương 34.01S.

- Giải pháp về tổ chức:

- Trước mắt giữ nguyên mô hình các bộ phận như cũ tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương 34.01S, sau một thời gian hoạt động, tùy theo điều kiện thực tế sẽ cơ cấu lại một cách hợp lý theo hướng tinh gọn bộ máy gián tiếp.

- Xây dựng tiêu chuẩn cho từng vị trí công tác qua đó tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ người lao động để có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn, hình thành đội ngũ lao động chuyên nghiệp phục vụ cho công ty.

- Xây dựng cơ chế trả lương khoa học trên cơ sở trả đúng năng lực, đóng góp của người lao động, động viên, khuyến khích, thu hút được người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, tâm huyết với nghề, gắn bó lâu dài vì sự phát triển của công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

5. Các rủi ro

Việc một hoặc nhiều rủi ro nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến tình hình kinh doanh, tài chính hoặc kết quả hoạt động của Công ty. Những vấn đề cần quan tâm và những khả năng không chắc chắn khác mà Công ty hiện không biết đến hoặc cho là không quan trọng cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến sự phát triển của Công ty.

- Rủi ro về thanh khoản: Là việc nguồn vốn không đủ để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tình thanh khoản được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà chủ sở hữu cam kết góp phần nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn và dài hạn hơn.

- Rủi ro về pháp lý: Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật và các chính sách của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm: Luật doanh nghiệp, các chính sách thuế... chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Do hệ thống pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra và có thể tạo điều kiện thuận lợi hoặc có ảnh hưởng không tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Rủi ro khác: Các rủi ro khác bao gồm thảm họa tự nhiên, động đất, bão lụt, cháy, chiến tranh ... sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các rủi ro trên hiếm khi xảy ra nhưng nếu xuất hiện sẽ gây ra các hậu quả nghiêm trọng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Như dịch, bệnh Covid-2019 đã gây ra

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả thực hiện đến hết năm 2020. cụ thể như sau:

a) Kết quả tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới – 3401D:

- Tổng số lượt xe kiểm định: 42.763 lượt.

- Tổng số lượt đạt tiêu chuẩn kỹ thuật: 39.451 lượt.

- Tổng số lượt không đạt tiêu chuẩn: 3.312 lượt.

+ Thu phí sử dụng đường bộ đạt 113,5 tỷ đồng bằng 89,72% (so kế hoạch giao 126,5 tỷ đồng).

b) Kết quả tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - 3403D:

- Tổng số lượt xe kiểm định: 8.751 lượt.
- Tổng số lượt đạt tiêu chuẩn kỹ thuật: 7.761 lượt.
- Tổng số lượt không đạt tiêu chuẩn: 990 lượt.
- Thu phí sử dụng đường bộ đạt 16,7 tỷ đồng bằng 112% (so kế hoạch giao 14,9 tỷ đồng).

c) Doanh thu hết năm đạt được là: 14,94 tỷ.

d) Nộp ngân sách nhà nước 3,53 tỷ đồng bằng 97,22% kế hoạch giao (kế hoạch giao 3,6 tỷ đồng);

1.2. Trong năm qua Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, đời sống cán bộ, người lao động ngày càng được cải thiện. Các chế độ của người lao động được thực hiện đầy đủ.

1.3. Công ty đã phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật luôn phát động người lao động phát huy tinh thần sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng thiết bị, nhằm nâng cao chất lượng kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu sự ảnh hưởng của môi trường đến sức khỏe của người lao động.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

+ Ông Hoàng Trọng Khuê – Chủ tịch HĐQT, sở hữu: 1.874.543,76 cổ phần (Trong đó: Nắm giữ 1.787.833,76 cổ phần Nhà nước).

+ Ông Nguyễn Ngọc Hiếu – Giám đốc, sở hữu: 1.321.099 cổ phần (Trong đó: Nắm giữ 1.232.989 cổ phần Nhà nước).

+ Ông Vũ Văn Tuyên – Phó Giám đốc, sở hữu: 51.636 cổ phần.

+ Ông Hoàng Đình Tuấn – Phó Giám đốc, sở hữu: 17.001 cổ phần.

+ Ông Phạm Mạnh Hà – Kế toán Trưởng, sở hữu: 16.757 cổ phần.

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.

- Trong năm 2020 Công ty có tổng số 45 cán bộ, người lao động. Chính sách của người lao động trong năm không có thay đổi gì.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm công ty đầu tư mua chiếc xe Mazda CX8 để chở người lao động thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới – 3403D.

b) Các công ty con, công ty liên kết: công ty không có công ty con, công ty liên kết, chỉ có 01 Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới – 3403D trực thuộc Công ty được xây dựng và đi vào hoạt động từ tháng 11 năm 2018.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
- Tổng giá trị tài sản	70.935.353.579	68.337.811.793	96,34
- Doanh thu thuần	17.177.969.990	13.756.820.151	80,08
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:			
+ Lợi nhuận trước thuế	2.311.520.589	154.193.344	6,67
+ Lợi nhuận sau thuế	1.848.161.411	130.286.861	7
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	100%	0%	0

- Các chỉ tiêu khác: Không.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3,25	4,6	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,047 0,049	0,043 0,045	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,242	0,201	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,108 0,27	0,009 0,002	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,026	0,002	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,928	0,011	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Không.

b) Cơ cấu cổ đông: Không.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Hiện tại: công ty có 0 cổ phiếu quỹ.

- Công ty đang thực hiện các thủ tục để mua 8.000 cổ phiếu cam kết làm cổ phiếu quỹ của người lao động chuyên công tác.

e) Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty thực hiện nhiệm vụ kiểm định cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, nên không có nguồn nguyên vật liệu đầu vào.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty điện lực thành phố Hải Dương.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty kinh doanh nước sạch thành phố Hải Dương.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 10,7 triệu đồng/ người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Theo nhu cầu thực tế của Công ty.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Việc thực hiện các chỉ đạo của Đảng uỷ, chi uỷ

Toàn thể cán bộ, người lao động luôn thực hiện theo Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ, Đảng bộ phường và thực hiện các chỉ đạo của cấp uỷ, chi uỷ. Thường xuyên quán triệt toàn thể lãnh đạo, người lao động thực hiện theo chỉ thị Nghị quyết TW4 (việc chống tiêu cực, gây nhũng nhiễu, phiền hà cho khách hàng và tham ô, tham nhũng), Chỉ thị 05 của Bộ chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, luôn phát động cán bộ, người lao động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt Nghị quyết 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021.

1.2. Công tác tham mưu cho Sở Giao thông vận tải, Cục Đăng kiểm Việt Nam

- Thực hiện tốt việc phối hợp với Thanh tra Sở, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trong công tác cảnh báo, cấp giấy chứng nhận ATKT&BVMT đối với các phương tiện vi phạm giao thông, phương tiện phù hiệu không đảm bảo theo quy định, phương tiện xe khách, xe buýt không đúng tuyến...

- Thực hiện tốt việc phối hợp với Văn phòng Sở GTVT, phòng Pháp chế trong việc báo cáo định kỳ và đột suất trong việc giải quyết thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao là kiểm định, cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; tổ chức thu phí sử dụng đường bộ và thực hiện các nhiệm vụ khác khi cấp trên giao.

1.3.2. Trong năm qua Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, đời sống cán bộ, người lao động ngày càng được cải thiện. Các chế độ của người lao động được thực hiện đầy đủ.

1.3.3. Công ty đã phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật luôn phát động người lao động phát huy tinh thần sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng thiết bị, nhằm nâng cao chất lượng kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu sự ảnh hưởng của môi trường đến sức khỏe của người lao động.

1.4. Về công tác tổ chức, cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

- Năm 2020 được sự nhất trí của HĐQT, Công ty đã tổ chức tuyển dụng 01 người lao động, bổ sung cho 01 người lao động nghỉ hưu hưởng bảo hiểm xã hội.

- Trong năm Công ty đã cử đảng viên, nhân viên nghiệp vụ đi học, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn và đánh giá cấp thẻ lại cho 01 đảng viên và 03 đảng viên bậc cao và các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn khác...

1.5. Công tác hội họp, giao ban và chế độ báo cáo

Hàng tháng Công ty tổ chức họp toàn thể cán bộ, người lao động để kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và phương hướng thực hiện nhiệm vụ của tháng tiếp theo. Công ty thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ lên cơ quan cấp trên Sở GTVT, Cục Đăng kiểm Việt Nam và chế độ báo cáo với các đơn vị liên quan.

1.6. Cải cách hành chính

- Tiếp tục đổi mới cách làm việc của cán bộ, người lao động; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chỉ đạo, điều hành, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức và công dân được giải quyết kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác cải cách hành chính đúng quy định, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đảm bảo thời gian kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ được tốt nhất cho khách hàng.

- Trong năm Công ty thực hiện tốt việc chuẩn bị báo cáo, tài liệu phục vụ Đoàn đánh giá cấp chứng nhận ISO 9001:2015 của Trung tâm chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng và an toàn (VRQC); Đoàn đánh giá cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện

kiểm định xe cơ giới của Phòng kiểm định xe cơ giới (VAR) và Kiểm tra thủ tục hành chính của Sở Giao thông vận tải Hải Dương.

- Ngoài ra Công ty thực hiện tốt việc chuẩn bị báo cáo, tài liệu kiểm chứng và trang thiết bị PCCC&CNCH phục vụ Đoàn kiểm tra PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương trong công tác PCCC&CNCH của 02 Trung tâm 3401D và 3403D.

- Nghiêm túc thực hiện và chấn chỉnh lề lối làm việc của người lao động; tiếp tục duy trì thời gian làm việc vào buổi sáng thứ 7 hàng tuần để phục vụ nhu cầu của nhân dân và thực hiện văn hóa ứng xử theo quy định.

1.7. Thi đua, khen thưởng

- Các phong trào thi đua lao động sản xuất luôn được quan tâm, phối hợp chặt chẽ, ngay từ đầu năm công ty đăng ký thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của ngành, tham gia tổ chức kỷ niệm các ngày truyền thống ngành giao thông vận tải.

- Các hoạt động phong trào thi đua luôn diễn ra thường xuyên gắn với lao động sản xuất: Như nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế, xây dựng cơ quan văn hóa, tích cực phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý bảo dưỡng, vệ sinh tốt thiết bị máy móc, cải tạo điều kiện làm việc, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy... trong nhiều năm liền đơn vị không để xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ, hư hỏng máy móc phải dừng sản xuất.

- Năm 2020 Công ty đã được Công đoàn Ngành Giao thông vận tải Hải Dương khen thưởng cho tập thể công ty và 03 cá nhân tiên tiến tiêu biểu. Đảng ủy Phường Việt Hòa tặng giấy khen cho 03 Đảng viên.

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Người lao động trong đơn vị gương mẫu vận động người thân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan.

1.8. Thực hiện quy chế dân chủ

- Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Công ty: Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chấp hành đúng quy định có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ và nghĩa vụ của đơn vị.

- Công tác thăm hỏi, ốm đau, chi phí được thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ đã được công khai.

- Thực hiện đúng những việc phải công khai, để người lao động được biết, được tham gia ý kiến theo quy định.

1.9. Công tác phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Năm 2020 Công ty đã phối hợp với Công đoàn cơ sở thực hiện được nhiều hoạt động như sau:

- Công tác tuyên truyền giáo dục phổ biến Nghị quyết của Đảng, phổ biến Luật giao thông đường bộ, Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật khiếu nại, Luật tố cáo; Luật tiếp công dân; Luật phòng chống thiên tai; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, văn hóa ứng xử...

- Tổ chức cho cán bộ, người lao động đi tham quan học tập trong nước, tổ chức tuyên dương 16 cháu là con cán bộ, người lao động có thành tích học tập; phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức vui tết Trung thu cho các cháu là con cán bộ, người lao động trong cơ quan; trong năm cán bộ, người lao động đã trích lương ủng hộ quỹ người nghèo; covid 19, tổ chức thăm hỏi cán bộ, người lao động và thân nhân khi sinh con, ốm đau, hiếu, hỷ...

- Giao Đoàn Thanh niên chăm sóc cây xanh và vệ sinh tại khuôn viên cơ quan.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	So sách chỉ tiêu đề ra
1	Vốn điều lệ	61.649.440.000	61.649.440.000	100%
2	Doanh thu	15.000.000.000	14.943.883.000	99,6%
3	Tổng chi phí	11.200.000.000	14.789.689.000	132%
4	Lợi nhuận trước thuế	3.800.000.000	154.193.000	4,1%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	760.000.000	23.906.000	3,15%
6	Lợi nhuận sau thuế	3.040.000.000	130.286.861	4,3%
7	Tổng quỹ lương	6.072.300.000	6.068.944.879	99,9%
8	Thu nhập BQ người LĐ -45 người (đồng/người/tháng)	11.245.000	11.238.000	99,9%

Căn cứ vào các chỉ tiêu trên thì tổng chi phí tăng là do nhiệm vụ cần thiết về xe đưa đón cán bộ, người lao động công tác tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới – 3403D, nên công ty đã đầu tư 01 chiếc xe ô tô. Ngoài ra phải sửa chữa lại xung quanh máng nước nhà xưởng tại Trung tâm 3401D đã bị hỏng, để đảm bảo cho việc thoát nước mưa.

Các chỉ tiêu trên không đạt mục tiêu đề ra, tuy nhiên cũng cần điều chỉnh một số chỉ tiêu cho phù hợp với năm 2021.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Theo quy định.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Theo kế hoạch đã đề ra.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Không.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- HĐQT và các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương và các quy định pháp luật; phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo định hướng mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; chủ động nắm bắt thời cơ, triển khai nhiều giải pháp nhằm thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra.

- HĐQT tiếp tục được nâng cao về chất lượng nội dung, đổi mới phương thức triển khai thực hiện theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền cho Ban Giám đốc, đồng thời chỉ rõ cá nhân chịu trách nhiệm để nâng cao tính chủ động, hiệu quả, gắn với đề cao trách nhiệm trong công tác điều hành SXKD, tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật.

- Để đảm bảo chất lượng thảo luận tại các phiên họp HĐQT được triệu tập hoặc thông qua hình thức xin ý kiến, Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, tổ chức thẩm định, soát xét các nội dung trình HĐQT. Trên cơ sở đó, HĐQT tổ chức họp đối với các nội dung lớn, quan trọng, phức tạp cần phải thảo luận trực tiếp. Đối với nội dung không cần thảo luận trực tiếp, HĐQT tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản.

- Các thành viên HĐQT được phân công phụ trách các mảng công tác luôn phát huy vai trò trách nhiệm, thường xuyên tổ chức soát xét, thẩm định các nội dung được phân công.

- Ban giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra cũng được Ban Giám đốc triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Kết quả đạt được trên tất cả các ngành sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ khách hàng, cổ đông.

- Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Giám đốc góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, làm hài lòng khách hàng trong tỉnh và các tỉnh lân cận trong bối cảnh còn nhiều khó khăn phức tạp, đem lại nguồn thu nhập ổn định cho Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Với vai trò giám sát của HĐQT tiếp tục được phát huy rõ nét và có hiệu quả, việc giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh thực hiện theo đúng quy định. HĐQT có thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty, Phó Giám đốc, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT đối với mọi mặt hoạt động của Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương.

- Tại các phiên họp HĐQT và các chương trình công tác nghị sự, Chủ tịch HĐQT đều báo cáo HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh định kỳ (tháng/quý/năm), đồng thời phân tích, đánh giá kết quả thực hiện trên tất cả các lĩnh vực, các mặt hoạt động cũng như đề xuất các giải pháp, phương hướng tiếp theo. Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên giám sát Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết/quyết định của HĐQT trên cơ sở các báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu. Kết quả triển khai thực hiện được HĐQT họp xem xét và kịp thời có chỉ đạo giải quyết các phát sinh, vướng mắc (nếu có).

- Chức năng giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua sự phối hợp với bộ máy giám sát của Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương (Ban Kiểm soát) trong việc đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị và cảnh báo rủi ro trên cơ sở báo cáo của Ban điều hành và kiểm toán độc lập; kịp thời đưa ra các giải pháp, hỗ trợ để nâng cao hiệu quả kinh doanh cũng như giải quyết các phát sinh, khó khăn của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tích cực ổn định thị trường tiêu thụ, giữ vững sản xuất, tìm nguồn khách hàng mới.
- Tích lũy được nguồn lực để có vốn sản xuất kinh doanh mà không phải huy động thêm tài sản bảo đảm từ bên ngoài..
- Quá trình thực hiện luôn đảm bảo lợi ích hợp pháp cho người lao động (huấn luyện ATVSLĐ, chế độ bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội...); quan tâm đầu tư cải thiện điều kiện làm việc và từng bước nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.
- Đề xuất đại hội đồng cổ đông mua lại cổ phiếu ưu đãi của người lao động cam kết.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Gồm 05 đồng chí (01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên Hội đồng quản trị; 02 đồng chí không tham gia điều hành là ông Trần Văn Phòng và ông Lưu Văn Sơn).

Hội đồng quản trị tham gia điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh gồm:

- Ông Hoàng Trọng Khuê – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Nguyễn Ngọc Hiếu – Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc
- Ông Vũ Văn Tuyền – Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Phó Giám đốc

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Không.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát gồm: 03 đồng chí (01 Trưởng ban và 02 thành viên).
Cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Phương Mai – Trưởng Ban kiểm soát.
- Ông Nguyễn Duy Huy – Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Xuân Hoà – Thành viên Ban kiểm soát.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thực hiện giám sát theo nhiệm vụ đã phân công, nghiên cứu các tài liệu và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) để giám sát, kiểm tra công tác triển khai và thực thi của Hội đồng quản trị, Ban điều hành (BDH) theo nghị quyết

của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2020, Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty.

- Kết hợp công tác kiểm tra kiểm soát để kiểm tra tính hợp lý, trung thực và chính xác trong các báo cáo tài chính, các chỉ số tài chính của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tiền lương người quản lý công ty

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Hoàng Trọng Khuê	Chủ tịch	23.992.900	
2	Nguyễn Ngọc Hiếu	Giám đốc	20.490.000	
3	Vũ Văn Tuyên	Phó Giám đốc	19.957.500	
4	Hoàng Đình Tuấn	Phó Giám đốc	16.347.500	
5	Phạm Mạnh Hà	Kế toán Trưởng	17.347.500	
6	Nguyễn Thị Phương Mai	Trưởng ban KS	9.980.600	

- Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Trần Văn Phòng	T.Viên HĐQT	1.500.000	
2	Lưu Văn Sơn	T.Viên HĐQT	1.500.000	
3	Nguyễn Duy Huy	T.Viên Ban KS	800.000	
4	Nguyễn Xuân Hòa	T.Viên Ban KS	800.000	
5	Nguyễn Minh Đức	Thư ký HĐQT	800.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đảm bảo đúng các quy định theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Không.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Được công bố trên website Công ty theo địa chỉ. <http://dangkiemhaiduong.com>

Nơi nhận:

- UBCK Hà Nội;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Sở Tài chính tỉnh Hải Dương;
- Lưu: VT, HCTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng Khuê